
Tp. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số [155/2020/NĐ-CP](#) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số [155/2020/NĐ-CP](#) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2021

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định từ Điều 14 đến Điều 15 của Điều lệ Công ty và quy định tại Điều 138 của Luật doanh nghiệp.
2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức

hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến được thực hiện theo quy định tại từ Điều 16 đến Điều 21 của Điều lệ Công ty, quy định tại các Điều từ 140 đến Điều 148 của Luật doanh nghiệp.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo quy định của Điều 22 Điều lệ Công ty, Điều 149 Luật doanh nghiệp.

4. Hội đồng quản trị căn cứ theo tình hình của từng thời kỳ có thể quyết định các hình thức hình thức họp Đại hội đồng cổ đông khác và quy định trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhưng không được trái với quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 27 Điều lệ Công ty và Điều 3, Điều 4 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 25 Điều lệ Công ty, Điều 160 Luật doanh nghiệp và Điều 8 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 28 Điều lệ Công ty, Điều 19 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 30 Điều lệ Công ty và Điều 15 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

5. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban (hội đồng) thuộc Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Điều 31 Điều lệ Công ty và quy định cụ thể sau đây:

a) Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên trong tiểu ban được quy định cụ thể trong Quy chế hoặc Quyết định thành lập và hoạt động của từng tiểu ban;

b) Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

c) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị được quy định cụ thể trong Quy chế hoặc Quyết định thành lập và hoạt động của từng tiểu ban.

6. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: Thực hiện theo quy định của Điều 32 Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 4. Ban Kiểm soát

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Điều 40 Điều lệ Công ty, Điều 170 Luật doanh nghiệp và Điều 3 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Điều 38 Điều lệ Công ty, Điều 4 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

3. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Điều 42 Điều lệ Công ty, Điều 172 Luật doanh nghiệp, Điều 17 Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5. Tổng Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc, các thành viên Ban điều hành được thực hiện theo quy định của Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Điều lệ Công ty.
2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, các thành viên được thực hiện theo quy định của Điều 35 Điều lệ Công ty.

Điều 6. Các hoạt động khác

1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty, các quy định từ Điều 21 đến Điều 23 của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, các quy định từ Điều 19 đến Điều 21 của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban điều hành.
2. Việc đánh giá hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành và Tổng Giám đốc được thực hiện hằng năm thông qua các báo cáo hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/4/2021.

Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chế này do Hội đồng Quản trị quyết định và sẽ trình cho kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**